

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**ĐINH THỊ LIÊN**

**MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM NGÔN TỪ**  
**TRONG THEN TÂY**

**Chuyên ngành : NGÔN NGỮ HỌC**  
**Mã ngành : 60 22 01**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ HỌC**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. TẠ VĂN THÔNG**

**THÁI NGUYÊN - 2012**

## LỜI CAM ĐOAN

*Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu nêu trong luận văn là trung thực. Những kết luận khoa học của luận văn chưa từng được ai công bố trong bất kì công trình nào khác.*

**Tác giả luận văn**

***Đinh Thị Liên***

## LỜI CẢM ƠN

*Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới Thầy Tạ Văn Thông, người đã hướng dẫn tôi viết luận văn này.*

*Xin chân thành cảm ơn các Thầy Cô giáo đã giảng dạy, khoa Sau đại học, Trung tâm Học liệu Đại học Thái Nguyên, đã tạo điều kiện tốt nhất cho tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu.*

*Xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới Thầy then Hoàng Thiện Lâm (pháp danh: Hoàng Pháp Hiển) và đồng bào Tày xã Quan Sơn - Chi Lăng - Lạng Sơn đã cung cấp những tư liệu quý có liên quan đến luận văn.*

*Sau cùng, tôi xin cảm ơn gia đình, người thân, đồng nghiệp và các học viên Cao học Ngôn ngữ K18 đã động viên, giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và làm luận văn.*

*Thái Nguyên, ngày 10 tháng 5 năm 2012*

**Tác giả luận văn**

***Đinh Thị Liên***

## MỤC LỤC

Lời cam đoan .....	i
Lời cảm ơn .....	ii
Mục lục .....	iii
Danh mục các bảng.....	v
<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử vấn đề.....	2
2.1. Những nghiên cứu về dân tộc và văn nghệ dân gian Tày .....	2
2.2. Những nghiên cứu về tiếng Tày .....	3
2.3. Suu tầm và nghiên cứu then Tày.....	4
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	8
3.1. Mục đích.....	8
3.2. Nhiệm vụ .....	8
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	8
4.1. Đối tượng nghiên cứu.....	8
4.2. Phạm vi nghiên cứu .....	11
5. Phương pháp nghiên cứu.....	11
6. Đóng góp mới của luận văn .....	11
6.1. Về lí luận .....	11
6.2. Về thực tiễn .....	12
7. Bố cục của luận văn .....	12
<b>CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ THỰC TIỄN .....</b>	<b>13</b>
1.1. Cơ sở lí thuyết.....	13
1.1.1. Ngôn ngữ - Ngôn ngữ văn học - Ngôn từ nghệ thuật.....	13
1.1.2. Kết cấu, nhịp điệu, vần, thể.....	16
1.1.3. Trường nghĩa .....	19
1.1.4. Mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn hóa .....	20
1.1.5. Các lớp từ ngữ văn hóa trong ngôn ngữ.....	22

1.2. Người Tày .....	22
1.2.1. Vài nét về người Tày .....	22
1.2.2. Một số đặc điểm nổi bật trong văn hóa Tày .....	24
1.3. Khái quát về hát then Tày .....	25
1.3.1. Khái niệm then, nguồn gốc hát then.....	25
1.3.2. Phân loại các khúc then .....	27
1.3.3. Hát then - loại hình diễn xướng nghi lễ tổng hợp .....	29
Tiểu kết .....	32
<b>CHƯƠNG 2. ĐẶC ĐIỂM HÌNH THỨC TRONG THEN TÀY .....</b>	<b>33</b>
2.1. Kết cấu của một văn bản then .....	33
2.1.1. Đặc điểm chung.....	33
2.1.2. Các dạng kết cấu.....	37
2.2. Thể, vần, nhịp điệu trong then .....	47
2.2.1. Thể trong then .....	47
2.2.2. Vần .....	50
2.2.3. Nhịp .....	53
Tiểu kết.....	56
<b>CHƯƠNG 3. ĐẶC ĐIỂM NGỮ NGHĨA TRONG THEN TÀY .....</b>	<b>57</b>
3.1. Lớp từ ngữ biểu thị những sự vật, hiện tượng tự nhiên.....	57
3.1.1. Lớp từ ngữ chỉ con vật .....	57
3.1.2. Lớp từ ngữ chỉ thực vật.....	63
3.1.3. Lớp từ chỉ các hiện tượng tự nhiên .....	68
3.2. Lớp từ ngữ chỉ đồ vật .....	72
3.3. Lớp từ ngữ chỉ lực lượng siêu nhiên.....	74
3.4. Lớp từ ngữ chỉ không gian.....	80
3.5. Lớp từ ngữ chỉ thời gian .....	84
Tiểu kết.....	88
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>89</b>
<b>THƯ MỤC THAM KHẢO .....</b>	<b>91</b>
<b>TÀI LIỆU KHẢO SÁT</b>	
<b>PHỤ LỤC</b>	

## DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1: Phân loại các khúc hát theo kết cấu .....	46
Bảng 2.2: Kết quả khảo sát các khúc then theo thể .....	47
Bảng 3.1: Lớp từ ngữ chỉ động vật trong then Tày .....	57
Bảng 3.2: Lớp từ ngữ chỉ thực vật trong then Tày .....	64
Bảng 3.3: Lớp từ chỉ các hiện tượng tự nhiên trong then Tày.....	69
Bảng 3.4: Lớp từ ngữ chỉ đồ vật trong then Tày .....	72
Bảng 3.5: Lớp từ ngữ chỉ lực lượng siêu nhiên trong then Tày .....	75
Bảng 3.6: Lớp từ ngữ chỉ không gian trong then Tày .....	81
Bảng 3.7: Lớp từ ngữ chỉ thời gian trong then Tày .....	84

# MỞ ĐẦU

## 1. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

**1.1.** Tìm hiểu các tác phẩm văn nghệ trong đó có các tác phẩm văn nghệ dân gian đã có được một vị trí xứng đáng trong nghiên cứu khoa học, được các nhà nghiên cứu văn học, văn hóa, âm nhạc, ngôn ngữ học,... đặc biệt chú ý. Về phương diện ngôn ngữ học, đó là sự nghiên cứu những quy tắc trong tổ chức ngôn từ của các tác phẩm theo những cách riêng, tùy thuộc vào thể loại, chủ đề hoặc các tác giả khác nhau, nhằm đạt hiệu quả cao nhất đối với việc diễn tả hình tượng nghệ thuật trong tác phẩm.

Cho đến nay trong ngôn ngữ học Việt Nam, những thành tựu nghiên cứu ngôn từ nghệ thuật trong các tác phẩm văn nghệ dân gian các dân tộc thiểu số không nhiều lắm. Chính vì vậy, cái hay cái đẹp, bản chất nghệ thuật của các tác phẩm này chưa được chỉ ra một cách đầy đủ và sâu sắc.

**1.2.** Người Tày có số dân lớn nhất trong các dân tộc thiểu số ở Việt Nam (1.626.392 người - tính đến ngày 1/4/2009), đứng thứ hai sau dân tộc Kinh. Có thể nói văn hóa của người Tày đã góp phần đáng kể tạo nên sự đa dạng, phong phú trong vườn hoa nhiều hương sắc của cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam. Trong vốn văn hóa có bản sắc rất riêng này, không thể không kể đến ngôn ngữ, một yếu tố cấu thành văn hóa, đồng thời là phương tiện quan trọng để lưu giữ và truyền bá các hình thái văn hóa tinh thần quan trọng nhất của dân tộc Tày. Đặc biệt, tiếng Tày đã được dùng để lưu giữ và truyền lại những tác phẩm văn học dân gian như cổ tích, thần thoại, dân ca,... trong đó có một tài sản âm nhạc vô giá của dân tộc này: hát then, một loại hình diễn xướng văn nghệ dân gian chủ yếu dùng trong sinh hoạt cộng đồng, cúng lễ. Thông qua ngôn từ trong hát then, người Tày đã tích hợp những giá trị văn hóa truyền thống do ông cha truyền lại, đồng thời thể hiện ước mơ về cuộc sống bình yên, ấm no, hạnh phúc. Nghiên cứu ngôn từ trong hát then Tày trước hết là để hiểu rõ hơn về những giá trị trong hát then nói riêng và văn hóa Tày nói chung, qua đó hiểu biết thêm về vẻ đẹp của tiếng Tày, góp phần tôn vinh vốn văn hóa vô giá trong đó có ngôn ngữ của dân tộc này.

Trong những nghiên cứu về văn hóa Tày, chưa có công trình nghiên cứu chuyên biệt về ngôn từ nghệ thuật của hát then. Vì thế, có thể nói rằng bước đầu nghiên cứu

đặc điểm ngôn từ (tìm hiểu cách tổ chức ngôn từ) trong hát then của người Tày có ý nghĩa góp phần tìm hiểu sâu sắc hơn hình thức văn hóa độc đáo này dưới góc nhìn ngôn ngữ học.

**1.3.** Bản thân tác giả luận văn là người con của dân tộc Tày, sinh ra lớn lên ở làng Hăng - xã Quan Sơn - huyện Chi Lăng - tỉnh Lạng Sơn, được sớm tiếp xúc với văn hóa Tày. Đặc biệt, từ những ngày còn thơ, thường được bà nội dắt theo mỗi khi có hát then trong bản, tác giả luận văn đã vô cùng thích thú và ấn tượng với hình thức văn nghệ vừa dân dã vừa huyền bí này. Với mong muốn thể hiện tình yêu với dân tộc và tiếng mẹ đẻ, tác giả luận văn có ý nguyện tìm hiểu đặc điểm ngôn từ hát then Tày. Hi vọng rằng những kết quả nghiên cứu bước đầu về ngôn ngữ trong hát then Tày này sẽ là cơ sở cho chính tác giả và những ai có ý định tìm hiểu sâu sắc hơn về tài sản văn hóa vô giá - hát then của người Tày. Ngoài ra, tác giả cũng hi vọng sẽ góp phần giúp cho học sinh và giáo viên là người dân tộc Tày và thuộc những dân tộc khác ở những vùng người Tày sinh sống có cơ sở hiểu rõ hơn về ngôn ngữ dân tộc Tày, đặc biệt là có cái nhìn đúng về then, từ đó có thể thương thức, học tập, và sáng tạo thêm các áng văn nghệ mang bản sắc riêng cho người Tày, bằng tiếng Tày.

Đó chính là những lí do khiến đề tài: **“Một số đặc điểm ngôn từ trong then Tày”** được chọn làm hướng nghiên cứu trong luận văn này.

## **2. LỊCH SỬ VẤN ĐỀ**

### **2.1. Những nghiên cứu về dân tộc và văn nghệ dân gian Tày**

Ở nước ta, việc nghiên cứu về người Tày và văn nghệ dân gian Tày đã được nhiều nhà khoa học quan tâm.

Nguồn gốc, các đặc điểm văn hoá của dân tộc Tày đã thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà dân tộc học. Có thể kể đến một số công trình đã được hoàn thành có liên quan đến dân tộc Tày như sau:

- Giang Ứng Lương (1957), *Bàn về nguồn gốc dân tộc Thái và sự hình thành các chi nhánh của dân tộc Tày*, Văn Nam nhật báo.

- Lã Văn Lô, Đặng Nghiêm Vạn (1968), *Sơ lược giới thiệu các nhóm dân tộc Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam*, Nxb Khoa học Xã hội, H.

- Viện Dân tộc học (1978), *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Bắc)*, Nxb Khoa học xã hội, H.



- Lã Văn Lô, Hà Văn Thư (1984), *Văn hóa Tày - Nùng*, Nxb Văn hóa, H.
- Đỗ Thúy Bình (1994), *Hôn nhân và gia đình của các dân tộc Tày, Thái ở Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, H.
- Nguyễn Chí Huyền (2000), *Nguồn gốc lịch sử tộc người vùng biên giới phía Bắc Việt Nam*, Nxb Văn hóa dân tộc, H.
- Hoàng Tuấn Nam, Bé Thanh Tuyền (2001), *Việc dựng vợ gả chồng của người Tày Cao Bằng*, Trung tâm văn hóa thông tin Tỉnh Cao Bằng.

...

Văn nghệ dân gian Tày cũng là một lĩnh vực hấp dẫn đã và đang thu hút được sự quan tâm của các nhà nghiên cứu. Có thể kể đến các tác phẩm:

- Nông Minh Châu, Vi Quốc Bảo (1963), *Dân ca đám cưới Tày - Nùng*, Nxb Văn hóa dân tộc, H.
- Triều Ân (1994), *Ca dao Tày - Nùng*, Nxb Văn hóa Dân tộc, H.
- Triều Ân (1994), *Truyện thơ Nôm Tày*, Nxb Văn hóa Dân tộc, H.
- Hoàng Ngọc La (chủ biên) (2000), *Văn hóa dân gian Tày*, Sở văn hóa Thông tin Thái Nguyên, TN.
- Triều Ân, Hoàng Quyết (1996), *Từ điển thành ngữ, tục ngữ Tày*, NXB Văn hóa dân tộc, H.
- Triều Ân, Hoàng Quyết (1996), *Từ điển văn hóa cổ truyền dân tộc Tày*, Nxb Văn hóa dân tộc, H.

.....

Các công trình trên cho thấy các nhà nghiên cứu đã rất quan tâm đến lịch sử phát triển của dân tộc Tày cùng với vốn văn hóa tinh thần phong phú của họ. Các tác phẩm như vậy đã góp phần quan trọng trong việc lưu giữ, bảo tồn những giá trị văn hóa quý ở một tộc người, để cho người đời nay và mai sau được biết và trân trọng.

## **2.2. Những nghiên cứu về tiếng Tày**

Là tiếng mẹ đẻ của một dân tộc có số dân đứng thứ hai trong 54 dân tộc ở Việt Nam, có vai trò quan trọng ở nhiều tỉnh miền núi phía bắc, tiếng Tày đã thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu, đặc biệt của các trí thức Tày. Có thể kể đến một số công trình về tiếng Tày đã được hoàn thành như sau:

- Nguyễn Hàm Dương (1970), *Chức năng xã hội của tiếng Tày - Nùng*, Ngôn ngữ, số 1.

- Hoàng Văn Ma, Lục Văn Pảo, Hoàng Chí (1971), *Ngữ pháp tiếng Tày - Nùng*, Nxb Khoa học xã hội, H.
- Nguyễn Minh Thuyết, Lương Bèn, Nguyễn Văn Chiến (1971), *Góp ý về việc cải tiến chữ Tày - Nùng*, Ngôn ngữ, số 2, H.
- Đoàn Thiện Thuật (1972), *Hệ thống ngữ âm tiếng Tày - Nùng*, Tìm hiểu ngôn ngữ các dân tộc thiểu số ở Việt Nam - T1, Viện Ngôn ngữ học, H.
- Hoàng Văn Ma, Lục Văn Pảo (1984), *Từ điển Tày - Nùng - Việt*, Nxb Khoa học xã hội, H.
- Cung Văn Lược (1992), *Chữ Nôm Tày qua so sánh với chữ Hán và chữ Việt Nôm*, Luận án PTS Khoa học ngữ văn, H.
- Lương Bèn (1993), *Tình hình phát triển của chữ Tày - Nùng*, Những vấn đề chính sách ngôn ngữ ở Việt Nam, Nxb Khoa học xã hội, H.
- Hoàng Văn Ma (1993), *Vấn đề tiếng và chữ Tày - Nùng*, Những vấn đề chính sách ngôn ngữ ở Việt Nam, Nxb Khoa học xã hội, H.
- Nguyễn Thị Lương (1994), *Tiếng Tày ở Na Hang*, Khóa luận tốt nghiệp Đại học Tổng hợp Hà Nội, H.
- Hoàng Văn Ma, Mông Ký Slay, Hoàng Văn Sán (2000), *Sách học tiếng Tày - Nùng*, Nxb Văn hóa dân tộc, H.
- Hoàng Văn Ma (2002), *Loại từ trong tiếng Tày - Nùng*, Ngôn ngữ dân tộc thiểu số Việt Nam - Một số vấn đề về quan hệ cội nguồn và loại hình học, Nxb Khoa học xã hội, H.
- Lương Bèn (chủ biên) (2007), *Slon phươí Tày* (dùng cho cán bộ công tác tại vùng dân tộc), TN.

...

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu trên đã đề cập đến nhiều khía cạnh cụ thể của tiếng Tày: nguồn gốc lịch sử, vị trí của tiếng Tày - Nùng, hệ thống chữ viết, các quy tắc chính tả và ngữ pháp Tày - Nùng; vấn đề ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, tình hình sử dụng ngôn ngữ... Sách giáo khoa dạy - học tiếng Tày cũng đã được biên soạn.

### **2.3. Sự tìm và nghiên cứu then Tày**

Then, một thành tố quan trọng trong văn hóa dân gian của người Tày. Nó được xem như một thể loại văn nghệ dân gian, và cũng có thể được sử dụng như một loại hình tín ngưỡng dân gian.